

Bản án số: 37/2021/HS-ST
Ngày: 13- 8- 2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI HÀ, TỈNH QUẢNG NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Đỗ Thị Hương Lan.

Các Hội thẩm nhân dân: ông Nguyễn Văn Long và bà Phạm Thị Thu Hường.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Hiếu – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Thị Phụng - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 8 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 26/2021/TLST-HS ngày 02 tháng 6 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2021/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 7 năm 2021 đối với:

* *Bị cáo:* Nguyễn Văn H1; Sinh ngày 13/9/1973, tại: huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng; Nơi cư trú: thôn H2, xã Q1, huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: N1; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Xuân P1(đã chết) và bà Trần Thị T7; Vợ là Trần Thị H2 và 02 con. Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt ngày 25/4/2021, hiện tạm giam tại **Trại tạm giam công an tỉnh Quảng Ninh, có mặt.**

* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Họ và tên: Nguyễn Văn N1, sinh năm 1997. Địa chỉ: Thôn H2, xã Q1, huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

* Người làm chứng: (đều vắng mặt)

- Họ và tên: Nguyễn Văn Hoài S1, sinh năm 2003. Địa chỉ: Thôn T2, xã T3, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội.

- Họ và tên: Trần Thị H2, sinh năm 1976. Địa chỉ: Thôn H2, xã Q1, huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 23 giờ 45 phút ngày 24/4/2021 tại khu vực cửa quán Karaoke QTV thuộc thôn 2, xã Quảng Minh, huyện Hải Hà, tổ công tác Công an tỉnh Quảng Ninh phối hợp với công an xã Quảng Minh phát hiện bắt quả tang Nguyễn Văn H1 đang có hành vi sử dụng xe mô tô BKS 14L1-168.93 chở 03 bao tải chứa bên trong đựng 39 hộp pháo dân loại 36 lỗ; 100 quả pháo trứng và 01 bánh pháo có tổng khối lượng 58kg để bán cho người đàn ông tên T4 không rõ lai lịch địa chỉ nhằm kiếm lời, khi phát hiện bắt giữ đối tượng T4 đã lợi dụng đêm tối chạy thoát. Số pháo trên H1 thỏa thuận bán cho T4 với giá 9.000.000 đồng, H1 đã được T4 thanh toán trước 8.000.000 đồng. Về nguồn gốc số pháo H1 khai mua của một người đàn ông Trung Quốc không quen biết tại bãi tập kết hàng hóa cửa khẩu Bắc Phong Sinh, xã Quảng Đức với tổng số tiền 5.460.000 đồng.

Vật chứng thu giữ gồm: 03 bao tải chứa bên trong có 39 hộp pháo dân loại 36 lỗ, 100 quả pháo trứng, 01 bánh pháo nổ đường kính 29cm, 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA SH, màu đen, biển kiểm soát 14L1 - 168.93; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen gắn sim 0383.634.881.

Bản kết luận giám định số 3185/C09-P2 ngày 26/4/2021, của Viện khoa học hình sự - Bộ công an kết luận: 39 khối hộp, vỏ ngoài bọc giấy màu có in hoa văn và chữ nước ngoài, bên trong khối hộp gồm 36 vật hình trụ, vỏ giấy được liên kết với nhau và 100 vật hình trụ, vỏ ngoài bọc giấy, một đầu mỗi vật có gắn dây ngòi đều là pháo nổ (pháo hoa nổ), có tổng khối lượng là 56,8kg (Năm mươi sáu phẩy tám kilôgam). Các vật hình trụ, vỏ giấy màu đỏ, một đầu mỗi vật có gắn dây ngòi được liên kết với nhau thành tràng (01 tràng) là pháo nổ, có khối lượng là 1,2kg (một phẩy hai kilôgam). (Bút lục số 43).

Về vật chứng vụ án: đối với số pháo nổ và pháo hoa nổ hoàn lại sau giám định, Cơ quan điều tra đã tiêu hủy theo quy định; 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA SH, màu đen, biển kiểm soát 14L1 - 168.93 của anh Nguyễn Văn N1 nhưng anh N1 không biết H1 sử dụng xe vào việc phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả cho chủ sở hữu hợp pháp; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen gắn sim 0383.634.881 của H1 chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hải Hà để xử lý.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Nói lời sau cùng, bị cáo rất ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

Người làm chứng là anh Nguyễn Văn Hoài S1 đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa, tuy nhiên quá trình điều tra đã có lời khai thể hiện: Vào lúc 23 giờ 45 phút, ngày 24/4/2021, anh thấy có 1 người đàn ông đi xe máy BKS 14L1-168.93 chở 03 bao tải chứa đến và gặp 1 người ở phòng hát số 1. Sau đó khi công an vào kiểm tra bắt giữ người đàn ông đi xe máy thì anh được

biết người đàn ông tên là Nguyễn Văn H1, bên trong các bao dứa có chứa các loại pháo dân, pháo trứng, pháo nổ do Trung Quốc sản xuất có khối lượng 58kg.

Chị Trần Thị H2 khai nhận: Hồi 23 giờ 45 phút, chị có đến quán Karaoke QTV để tìm chồng là anh H1 thì thấy cơ quan công an đang bắt giữ anh H1 cùng với 3 bao dứa bên trong có chứa các loại pháo do Trung Quốc sản xuất.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Văn N1 đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng đã có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa, có quan điểm: Xe máy mà bị cáo dùng để chở pháo là xe thuộc quyền sở hữu của anh. Anh không biết bị cáo lấy xe của anh đi. Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho anh nên anh không có yêu cầu gì thêm.

Với nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 29/CT-VKS ngày 31/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hà truy tố bị cáo Nguyễn Văn H1 về tội “*Buôn bán hàng cấm*” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 190 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 190, điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H1 từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 25/4/2021.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, gắn sim số 0383.634.881; Truy thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 8.000.000đ do bị cáo phạm tội mà có.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hải Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ Luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi của người phạm tội: Tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Văn H1 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng truy tố, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp

với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định số 3185/C09-P2 ngày 26/4/2021 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an. Bản ảnh vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Bị cáo khẳng định, những lời khai tại cơ quan điều tra là tự nguyện, đúng sự thật, không bị ép cung, mớm cung hoặc nhục hình. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 23 giờ 45 phút ngày 24/4/2021, tại thôn 2, xã Quảng Minh, huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh, Nguyễn Văn H1 có hành vi bán 58 kg (năm mươi tám kilogam) pháo nổ cho một người đàn ông tên T4 (chưa xác định được lại lịch, địa chỉ) để kiếm lời thì bị Tổ công tác Công an tỉnh Quảng Ninh phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế, đến chế độ quản lý đối với các loại hàng hóa mà Nhà nước cấm lưu thông. Bị cáo nhận thức rõ hành vi mua bán pháo nổ bị pháp luật nghiêm cấm, nhưng do háo lợi bất chính nên vẫn cố tình thực hiện, đã gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội.

Hành vi mua bán pháo của Nguyễn Văn H1 đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Buôn bán hàng cấm*” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 190 Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hà đã truy tố là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Xét nhân thân bị cáo, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tiền án, tiền sự. Tình tiết tăng nặng: không có.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

[4] Về hình phạt đối với bị cáo: Thấy rằng, bị cáo có nhân thân tốt, có 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên cho bị cáo được hưởng mức hình phạt đầu khung theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là tương xứng với mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội của bị cáo để đảm bảo tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội cũng như đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

- Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với số tiền 8.000.000đ là khoản thu lợi bất chính mà bị cáo có được từ đối tượng mua pháo tên T4 cần truy thu sung ngân sách Nhà nước.

[5] Về các vấn đề khác:

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

Đối với người đàn ông tên T4 mua pháo của H1, khi thấy lực lượng công an kiểm tra đã bỏ trốn, hiện chưa xác định được lai lịch địa chỉ, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với người đàn ông Trung Quốc bán pháo cho H1 quá trình điều tra không xác định được lai lịch địa chỉ nên không đề cập xử lý.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, gắn sim số 0383.634.881 bị cáo đã sử dụng để liên lạc trong quá trình phạm tội nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H1 phạm tội “*Buôn bán hàng cấm*”.

- Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 190, điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H1 05 (Năm) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 25/4/2021.

Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, gắn sim số 0383.634.881.

Truy thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 8.000.000đ của bị cáo Nguyễn Văn H1 - là tiền thu lợi bất chính từ hành vi phạm tội.

(Vật chứng nêu trên tình trạng như tại Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 28/CCTHADS ngày 04 tháng 6 năm 2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hải Hà và Chi cục thi hành án dân sự huyện Hải Hà).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án: bị cáo Nguyễn Văn H1 phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ khoản 1, 4 Điều 331 và khoản 1, 3 Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo những vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết tại nơi thường trú.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh QN ;
- Sở Tư pháp;
- VKSND huyện Hải Hà;
- Công an huyện Hải Hà;
- CCTHADS huyện Hải Hà;
- Bị cáo; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.
- THA, Lưu VP, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Hương Lan